

**MẪU BÁO CÁO SỐ 02**

**BÁO CÁO**

**Các nội dung công khai, minh bạch theo Luật Phòng, chống tham nhũng 2018 thuộc lĩnh vực do Sở Tài chính tham mưu  
(Kỳ báo cáo: Từ ngày 01/01/2023 đến 30/6/2023)**

**1. Tình hình tổ chức thực hiện công khai minh bạch thuộc lĩnh vực được phân công phụ trách:**

***1.1 Đối với lĩnh vực Quản lý ngân sách:***

Sở Tài chính đã triển khai Văn bản<sup>1</sup> hướng dẫn kịp thời các đơn vị, địa phương thực hiện công khai ngân sách nhà nước theo quy định tại Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính. Đồng thời, đã tham mưu<sup>2</sup> Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo các đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh triển khai thực hiện công khai ngân sách theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước<sup>3</sup>.

***1.2. Đối với lĩnh vực Tài chính đầu tư:***

Đã thực hiện Công bố thông tin về nợ của chính quyền địa phương; Công khai tài chính đối với việc phân bổ, quản lý sử dụng vốn đầu tư xây dựng cơ bản thuộc nguồn vốn ngân sách nhà nước và Công khai danh sách các dự án do các chủ đầu tư, ban quản lý dự án vi phạm thời gian lập báo cáo quyết toán theo quy định tại Văn bản số 155/UBND-NC ngày 17 tháng 01 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

***1.3. Đối với lĩnh vực Quản lý giá và công sản:***

Ngày 14/3/2023, Sở Tài chính đã tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh công khai tài sản công năm 2022 trên địa bàn tỉnh Kon Tum theo đúng quy định tại Khoản 3 Điều 121, Điều 122 và Điều 123 của Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính Phủ.

<sup>1</sup> Văn bản số 1179/STC-QLNS ngày 08 tháng 5 năm 2017 về việc triển khai thực hiện Thông tư của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai NSNN đối với các cấp ngân sách.

<sup>2</sup> Văn bản số 1906/STC-QLNS ngày 28 tháng 7 năm 2017; số 2401/STC-QLNS ngày 21 tháng 8 năm 2019.

<sup>3</sup> Văn bản số 2006/UBND-KT ngày 28 tháng 7 năm 2017; số 880/UBND-KT ngày 13 tháng 4 năm 2018; số 2134/UBND-KTTH ngày 16 tháng 8 năm 2019 của UBND tỉnh về việc công khai NSNN theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước năm 2015.

#### 1.4. Đối với lĩnh vực Tài chính doanh nghiệp:

- Triển khai thực hiện quy định tại Điều 7 Thông tư số 105/2021/TT-BTC ngày 25 tháng 11 năm 2021 của Bộ Tài chính<sup>4</sup>, ngày 12 tháng 6 năm 2023, Sở Tài chính có Văn bản số 2054/STC-TCDN tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh Công khai thông tin về tiền lương, thù lao, tiền thưởng của Kiểm soát viên các Công ty TNHH MTV do UBND tỉnh làm đại diện chủ sở hữu năm 2022;

- Triển khai thực hiện quy định tại Thông tư số 200/2015/TT-BTC ngày 15 tháng 12 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Tài chính<sup>5</sup>, ngày 12 tháng 6 năm 2023, Sở Tài chính có Văn bản số 2055/UBND-TCDN tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh công khai thông tin về tình hình đầu tư, quản lý, sử dụng vốn nhà nước vào doanh nghiệp Nhà nước và có vốn Nhà nước năm 2022 trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

#### 2. Các nội dung Sở Tài chính tham mưu UBND tỉnh đã công khai, minh bạch

STT	Lĩnh vực/ Nội dung	Thời điểm công khai	Hình thức	Văn bản công khai	Đường link công khai trên Cổng/trang TTĐT (áp dụng công khai trên cổng/trang TTĐT)
<b>I</b>	<b>Các nội dung tham mưu UBND tỉnh công khai (Lĩnh vực Quản lý ngân sách)</b>				
1	Công khai chỉ tiêu, biểu mẫu, thuyết minh làm căn cứ trình Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định dự toán ngân sách địa phương và phân bổ ngân sách cấp tỉnh	Chậm nhất 05 ngày làm việc kể từ ngày UBND cấp tỉnh gửi đại biểu HĐND cấp tỉnh	Trên cổng TTĐT của Sở Tài chính	Tờ trình số 204/TTr-UBND ngày 23/11/2022	<a href="https://stc.kontum.gov.vn/du-toan-nsdp-trinh-hdnd/To-trinh-Ve-phuong-an-phan-bo-du-toan-ngan-sach-dia-phuong,ngan-sach-cap-tinh-nam-2023-14939">https://stc.kontum.gov.vn/du-toan-nsdp-trinh-hdnd/To-trinh-Ve-phuong-an-phan-bo-du-toan-ngan-sach-dia-phuong,ngan-sach-cap-tinh-nam-2023-14939</a>
2	Công khai số liệu dự toán ngân sách địa phương và phân bổ ngân sách cấp	Chậm nhất 30 ngày, kể từ ngày dự toán ngân sách địa phương được HĐND	Trên cổng TTĐT của Sở Tài chính	Quyết định số 830/QĐ-UBND ngày 21/12/2022	<a href="https://stc.kontum.gov.vn/du-toan-nsdp-da-duoc-hdnd-quyet-dinh/QDUBVe-viec-">https://stc.kontum.gov.vn/du-toan-nsdp-da-duoc-hdnd-quyet-dinh/QDUBVe-viec-</a>

<sup>4</sup> Hướng dẫn việc trích lập, quản lý tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với Trưởng ban kiểm soát, Kiểm soát viên tại công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ

<sup>5</sup> Hướng dẫn một số nội dung về giám sát đầu tư vốn Nhà nước vào doanh nghiệp, giám sát tài chính, đánh giá hiệu quả hoạt động và công khai thông tin tài chính của doanh nghiệp Nhà nước và doanh nghiệp có vốn Nhà nước

	tình đã được Hội đồng nhân dân quyết định	quyết định			<a href="http://cong-bo-cong-khai-du-toan-ngan-sach-nam-2023-cua-tinh-Kon-Tum-15009">cong-bo-cong-khai-du-toan-ngan-sach-nam-2023-cua-tinh-Kon-Tum-15009</a>
3	Công khai số liệu và thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách địa phương quý (06 tháng, năm) đã được báo cáo Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách địa phương hằng quý, 06 tháng phải được công khai chậm nhất là 15 ngày, kể từ ngày kết thúc quý và 06 tháng. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách địa phương hằng năm được công khai khi UBND cấp tỉnh trình HĐND cấp tỉnh	Trên cổng TTĐT của Sở Tài chính	Văn bản số 1207/STC-QLNS ngày 12/4/2023;	<a href="https://stc.kontum.gov.vn/tinh-hinh-thuc-hien-du-toan-nsdp-trong-nam/">https://stc.kontum.gov.vn/tinh-hinh-thuc-hien-du-toan-nsdp-trong-nam/</a>
4	Công khai số liệu và thuyết minh quyết toán ngân sách địa phương đã được Hội đồng nhân dân cấp tỉnh phê chuẩn	Chậm nhất 30 ngày, kể từ ngày quyết toán ngân sách địa phương được HĐND phê chuẩn	Trên cổng TTĐT của Sở Tài chính	Đang triển khai (chưa đến thời gian trình HĐND tỉnh phê chuẩn quyết toán NSDP niên độ 2022)	
<b>II</b>	<b>Các nội dung tham mưu UBND tỉnh công khai (Lĩnh vực TCĐT)</b>				
1	Công bố thông tin về nợ của chính quyền địa phương, trong đó:	Ngày 16/12/2022	Trang thông tin điện tử của Sở Tài chính	Văn bản số 5271/STC-TCĐT ngày 16/12/2022 của Sở Tài chính	<i>(<a href="http://stc.kontum.gov.vn">http://stc.kontum.gov.vn</a>): Trang thông tin điện tử Sở Tài chính tỉnh Kon Tum/Danh mục công/Thông tin về nợ công/Công bố kế hoạch vay, trả nợ công</i>
a	Đối với kế hoạch vay, trả nợ của chính quyền địa phương năm 2023				

b	Đối với kết quả thực hiện kế hoạch vay, trả nợ của chính quyền địa phương năm 2021				
2	Công khai tài chính đối với việc phân bổ, quản lý sử dụng vốn đầu tư xây dựng cơ bản thuộc nguồn vốn ngân sách nhà nước	Ngày 21/12/2022	Trang thông tin điện tử của Sở Tài chính		
a	Công khai việc phân bổ vốn đầu tư hàng năm cho các dự án đầu tư năm 2023	Ngày 21/12/2022	Trang thông tin điện tử của Sở Tài chính	Quyết định số 830/QĐ-UBND ngày 21/12/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh	<i>(<a href="http://stc.kontum.gov.vn">http://stc.kontum.gov.vn</a>): Trang thông tin điện tử Sở Tài chính tỉnh Kon Tum/Danh mục công khai/Dự toán NSĐP đã được HĐND quyết định.</i>
b	Công khai số liệu quyết toán vốn đầu tư theo niên độ ngân sách hàng năm của dự án đầu tư năm 2021	Ngày 20/12/2022	Trang thông tin điện tử của Sở Tài chính	Quyết định số 825/QĐ-UBND ngày 20/12/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh	<i>(<a href="http://stc.kontum.gov.vn">http://stc.kontum.gov.vn</a>): Trang thông tin điện tử Sở Tài chính tỉnh Kon Tum/Danh mục công khai/Quyết toán NSĐP đã được HĐND phê chuẩn.</i>
3	Công khai danh sách các dự án do các chủ đầu tư, ban quản lý dự án vi phạm thời gian lập báo cáo quyết toán	Ngày 17/01/2023; ngày 10/4/2023	Trang Thông tin điện tử Sở Tài chính	Văn bản số 110/STC-TCĐT ngày 10/01/2023; Văn bản số 1187/STC-TCĐT ngày 10/4/2023 của Sở Tài chính	<i>(<a href="http://stc.kontum.gov.vn">http://stc.kontum.gov.vn</a>): Trang thông tin điện tử Sở Tài chính tỉnh Kon Tum/Danh mục công khai/Công khai Dự án vi phạm quyết toán.</i>
<b>III</b>	<b>Các nội dung tham mưu UBND tỉnh công khai (Lĩnh vực Quản lý giá và công sản)</b>				
1	Công khai tài sản công năm 2022 trên địa bàn tỉnh Kon Tum	Thời gian công khai là 30 ngày	Đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân tỉnh	Văn bản số 820/STC-QLGCS ngày 14/3/2023 của Sở Tài chính	<i><a href="https://www.kontum.gov.vn/pages/detail/46959/Cong-khai-tai-san-cong-nam-2022-tren-dia-ban-tinh.html">https://www.kontum.gov.vn/pages/detail/46959/Cong-khai-tai-san-cong-nam-2022-tren-dia-ban-tinh.html</a></i>

IV	Các nội dung tham mưu UBND tỉnh công khai (Lĩnh vực Tài chính doanh nghiệp)				
1	Công khai thông tin về tiền lương, thù lao, tiền thưởng của Trưởng ban kiểm soát và Kiểm soát viên năm 2022	Hàng năm	Đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Tài chính và Sở Lao động Thương binh và Xã hội	1862/UBND-KTTH	<a href="https://stc.kontum.gov.vn/cong-khai-thong-tin-doanh-nghiep/Cong-khai-thong-tin-ve-tien-luong,-thu-lao,-tien-thuong-cua-Kiem-soat-vien-nam-2022-15188">https://stc.kontum.gov.vn/cong-khai-thong-tin-doanh-nghiep/Cong-khai-thong-tin-ve-tien-luong,-thu-lao,-tien-thuong-cua-Kiem-soat-vien-nam-2022-15188</a>
2	Công khai thông tin về tình hình đầu tư, quản lý, sử dụng vốn nhà nước vào doanh nghiệp Nhà nước và có vốn Nhà nước năm 2022 trên địa bàn tỉnh Kon Tum	Trước 30/6 hằng năm	Đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Tài chính	1889/UBND-KTTH	<a href="https://stc.kontum.gov.vn/cong-khai-thong-tin-doanh-nghiep/Cong-khai-thong-tin-ve-tinh-hinh-dau-tu,-quan-ly,-su-dung-von-nha-nuoc-vao-doanh-nghiep-Nha-nuoc-va-co-von-Nha-nuoc-nam-2022-tren-dia-ban-tinh-Kon-Tum-15205">https://stc.kontum.gov.vn/cong-khai-thong-tin-doanh-nghiep/Cong-khai-thong-tin-ve-tinh-hinh-dau-tu,-quan-ly,-su-dung-von-nha-nuoc-vao-doanh-nghiep-Nha-nuoc-va-co-von-Nha-nuoc-nam-2022-tren-dia-ban-tinh-Kon-Tum-15205</a>

### 3. Tình hình công khai, minh bạch thuộc lĩnh vực phụ trách

#### 3.1. Báo cáo về công khai, minh bạch

##### 3.1.1. Đối với lĩnh vực Quản lý ngân sách:

- Số cơ quan, đơn vị, địa phương phải công khai về lĩnh vực QLNS: 160 đơn vị, địa phương; gồm: 102 xã, 10 huyện, thành phố, 33 đơn vị dự toán ngân sách thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh và 14 đơn vị được ngân sách nhà nước hỗ trợ.

- Trong kỳ, có 159/159 cơ quan, đơn vị, địa phương báo cáo về nội dung công khai, minh bạch (*lập danh sách các đơn vị không báo cáo*).

- Trong đó:

+ Số cơ quan, đơn vị đã công khai đầy đủ, nghiêm túc theo danh mục mà cơ quan đã lập: 159/159 cơ quan, đơn vị, địa phương.

+ Số cơ quan, đơn vị chưa công khai đầy đủ: không.

##### 3.1.2. Đối với lĩnh vực Tài chính đầu tư<sup>6</sup>:

<sup>6</sup>. Sở Tài chính đã báo cáo Bộ Tài chính tại Văn bản số 1111/STC-QLNS và Văn bản số 1112/STC-QLNS ngày 25 tháng 3 năm 2022.

### **3.1.2.1 Quyết toán vốn đầu tư:**

- Số cơ quan, đơn vị, địa phương phải công khai về lĩnh vực TCĐT: 41 cơ quan, đơn vị, địa phương
- Trong kỳ, có 41/41 cơ quan, đơn vị báo cáo về nội dung công khai, minh bạch (*lập danh sách các đơn vị không báo cáo*).
- Trong đó:
  - + Số cơ quan, đơn vị đã công khai đầy đủ, nghiêm túc theo danh mục mà cơ quan đã lập: 41 cơ quan, đơn vị.
  - + Số cơ quan, đơn vị chưa công khai đầy đủ: Không (*cụ thể tên cơ quan*).
  - + Nguyên nhân chưa thực hiện công khai

### **3.1.2.2 Dự toán vốn đầu tư:**

- Số cơ quan, đơn vị, địa phương phải công khai về lĩnh vực TCĐT: 31 cơ quan, đơn vị, địa phương
- Trong kỳ, có 31/31 cơ quan, đơn vị báo cáo về nội dung công khai, minh bạch (*lập danh sách các đơn vị không báo cáo*).
- Trong đó:
  - + Số cơ quan, đơn vị đã công khai đầy đủ, nghiêm túc theo danh mục mà cơ quan đã lập: 31 cơ quan, đơn vị.
  - + Số cơ quan, đơn vị chưa công khai đầy đủ: Không
  - + Nguyên nhân chưa thực hiện công khai: Không

### **3.1.3. Đối với lĩnh vực Quản lý Giá và công sản:**

#### **3.1.3. Đối với lĩnh vực Quản lý Giá và công sản:**

- Số cơ quan, đơn vị, địa phương phải công khai về lĩnh vực Quản lý giá và công sản: 40/ 48 cơ quan, đơn vị, địa phương <sup>(7)</sup>
- Trong kỳ, có 40/ 40 cơ quan, đơn vị báo cáo về nội dung công khai, minh bạch.
- Trong đó:
  - + Số cơ quan, đơn vị đã công khai đầy đủ, nghiêm túc theo danh mục mà cơ quan đã lập: 40 cơ quan, đơn vị.
  - + Số cơ quan, đơn vị chưa công khai đầy đủ: không có.
  - + Nguyên nhân chưa thực hiện công khai: không có.

### **3.1.2. Đối với lĩnh vực Tài chính doanh nghiệp:**

- Số cơ quan, đơn vị, địa phương phải công khai về lĩnh vực TCDN: 17 cơ quan, đơn vị
- Trong kỳ, có 17/17 cơ quan, đơn vị báo cáo về nội dung công khai, minh bạch

<sup>7</sup> 08 các doanh nghiệp thuộc tỉnh thuộc Phòng Tài chính Doanh nghiệp quản lý, đề nghị Văn phòng phối hợp Phòng Tài chính Doanh nghiệp để cung cấp thông tin.

- Trong đó:

+ Số cơ quan, đơn vị đã công khai đầy đủ, nghiêm túc theo danh mục mà cơ quan đã lập: 17 cơ quan, đơn vị.

+ Số cơ quan, đơn vị chưa công khai đầy đủ: không có

+ Nguyên nhân chưa thực hiện công khai: không có

### **3.2. Thanh tra, kiểm tra về công khai, minh bạch**

- Số cuộc thanh tra, kiểm tra có nội dung về công khai, minh bạch đã thực hiện (*nêu rõ đơn vị được thanh tra, kiểm tra*): Không.

- Kết quả thanh tra, kiểm tra: Không.

- Kết quả xử lý: Không.

## **4. Đánh giá**

### **4.1 Đối với lĩnh vực Quản lý ngân sách:**

- Đánh giá về tình hình việc thực hiện công khai, minh bạch: Không

- Đánh giá về khó khăn, vướng mắc: Không

### **4.2. Đối với lĩnh vực Tài chính đầu tư:**

- Đánh giá về tình hình việc thực hiện công khai, minh bạch: Sở Tài chính đã thực hiện công khai, minh bạch đối với danh mục các nội dung thuộc lĩnh vực tài chính đầu tư theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh tại các Văn bản số 155/UBND-NC ngày 17 tháng 01 năm 2022 và số 1597/UBND-HTKT ngày 26 tháng 5 năm 2022.

- Đánh giá về khó khăn, vướng mắc: Không.

### **4.3. Đối với lĩnh vực Quản lý Giá công sản:**

- Đánh giá chung về tình hình việc thực hiện công khai, minh bạch thuộc lĩnh vực phụ trách: Các cơ quan, đơn vị, địa phương đã thực hiện công khai tài sản công và tổng hợp kết quả thực hiện công khai tài sản công năm 2022 của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý theo đúng biểu mẫu quy định và thời gian báo cáo theo đề nghị của Sở Tài chính để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Đánh giá về khó khăn, vướng mắc: Một số cơ quan, đơn vị, địa phương thời gian gửi báo cáo còn chậm theo đề nghị của Sở Tài chính. Do đó, Sở Tài chính tốn nhiều thời gian đôn đốc các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện báo cáo tình hình công khai tài sản công.

### **4.4. Đối với lĩnh vực Tài chính doanh nghiệp:**

- Đánh giá về tình hình việc thực hiện công khai, minh bạch: Sở Tài chính đã tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện công khai các thông tin về tiền lương, thù lao, tiền thưởng của Kiểm soát viên các Công ty TNHH MTV do UBND tỉnh làm đại diện chủ sở hữu năm 2022 và thông tin về tình hình đầu tư, quản lý, sử dụng vốn nhà nước vào doanh nghiệp Nhà nước và có vốn Nhà nước năm 2022 trên địa bàn tỉnh Kon Tum đảm bảo đúng nội dung quy định tại các Thông tư của Bộ Tài chính.

Đề nghị các sở, ban, ngành, đơn vị thuộc tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố theo chức năng, nhiệm vụ triển khai thực hiện công khai, minh bạch đối với các nội dung phát sinh phải công khai, minh bạch mà chưa thực hiện công khai liên quan đến Quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách.

- Đánh giá về khó khăn, vướng mắc: không

## **5. Kiến nghị, đề xuất:**

**5.1. Đối với lĩnh vực QLNS:** Không

**5.2. Đối với lĩnh vực TCĐT:** Đề nghị các sở, ban, ngành, đơn vị thuộc tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố theo chức năng, nhiệm vụ tiếp tục thực hiện công khai, minh bạch đối với danh mục các nội dung thuộc lĩnh vực tài chính đầu tư theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh tại các Văn bản số 155/UBND-NC ngày 17 tháng 01 năm 2022 và số 1597/UBND-HTKT ngày 26 tháng 5 năm 2022.

**5.3. Đối với lĩnh vực QLGCS:** Đề nghị cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện công khai tài sản công và tổng hợp kết quả thực hiện công khai tài sản công của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý theo đúng biểu mẫu quy định và thời gian báo cáo theo đề nghị của Sở Tài chính để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

**5.4. Đối với lĩnh vực Tài chính doanh nghiệp:** Đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương nghiêm túc triển khai thực hiện việc công khai, minh bạch đối với danh mục các nội dung thuộc lĩnh vực tài chính doanh nghiệp theo đúng thời gian quy định và tự chịu trách nhiệm về việc thực hiện công khai, minh bạch tại đơn vị mình./.

### **Nơi nhận:**

- UBND tỉnh (B/c);
- Thanh tra tỉnh (B/c);
- Giám đốc Sở;
- Các Phó Giám đốc;
- Các phòng thuộc STC;
- Lưu: VT, VP<sub>ĐTH</sub>.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**U Thị Thanh**



